

Số: 21/2019/QĐST-KDTM

Biên Hòa, ngày 02 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 09 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 91/2019/TLST-KDTM ngày 03 tháng 09 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam.
Địa chỉ trụ sở: 198, Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân Thành; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Mạnh Long; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Biên Hòa (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/6/2018).

Ông Hoàng Mạnh Long ủy quyền lại cho bà Đặng Thị Lan Anh – Trưởng phòng giao dịch Long Bình Tân – Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Biên Hòa (Theo văn bản ủy quyền số 012019/UQ-BH.KHDN ngày 11/06/2019)

- Bị đơn: Công ty TNHH Một thành Viên Nhon Thịnh.

Địa chỉ: số 051, tổ 1, ấp Thanh Minh, hương lộ 19, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Đẹp – chức vụ Giám đốc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH MTV Nhon Thịnh phải thanh toán khoản nợ tín dụng cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam với tổng số tiền là 1.712.913.042đ (Một tỷ bảy trăm mười hai triệu chín trăm mười ba ngàn không trăm bốn mươi hai đồng); trong đó nợ gốc là 1.372.504.415đ, nợ lãi 317.600.307đ, lãi quá hạn là 22.808.320đ.

Kể từ ngày 25/9/2019, Công ty TNHH MTV Nhơn Thịnh phải tiếp tục chịu toàn bộ các khoản lãi, lãi phạt quá hạn, phí phát sinh của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Tài sản để đảm bảo cho khoản vay của Công ty TNHH MTV Nhơn Thịnh là: 01 xe ô tô chở rác nhãn hiệu HINO có số khung là 8JNSGXX12481; số máy J08EUF18708 mang biển số 60C269.83; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 056539 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12/4/2016 và 01 xe ô tô chở rác nhãn hiệu HINO có số khung là 8JNSGXX12485; số máy J08EUF18804 mang biển số 60C268.64; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 056540 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12/4/2016 đã được thế chấp cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số 0026.16/48.24-TCXE ngày 27/4/2016. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý nợ không đủ để trả nợ thì Công ty TNHH MTV Nhơn Thịnh vẫn phải tiếp tục trả nợ cho đến khi thanh toán hết nợ.

Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm – hòa giải thành là: 31.693.696đ (Ba mươi một triệu sáu trăm chín mươi ba ngàn sáu trăm chín mươi sáu đồng). Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và Công ty TNHH MTV Nhơn Thịnh, mỗi bên phải chịu số tiền 15.846.848đ (Mười lăm triệu tám trăm bốn mươi sáu ngàn tám trăm bốn mươi tám đồng). Công ty TNHH MTV Nhơn Thịnh tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí này.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam số tiền là 36.845.000đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0000256 ngày 22/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Hồng

